TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 18 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc: tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị N, sinh năm 1995

Bị đơn: anh Thẩm Hữu M, sinh năm 1990

Đều cư trú: thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 , 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Thẩm Hữu M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* chị Vũ Thị N và anh Thẩm Hữu M thuận tình ly hôn.

- *Về quan hệ con chung:* giao cho chị Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Thẩm Minh N1, sinh ngày 24/12/2024. Anh Thẩm Hữu M không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vũ Thị N. Anh Thẩm Hữu M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Chị Vũ Thị N và anh Thẩm Hữu M đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

- *Về quan hệ tài sản:* chị Vũ Thị N và anh Thẩm Hữu M đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị Vũ Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001303 ngày 19 tháng 3 năm 2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, Hưng Yên được chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành tiền án phí và hoàn trả chị N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng yên;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8, Hưng Yên;
- UBND xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THẾ HÙNG